

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Quảng Ngãi

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2008/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thanh tra thành phố Quảng Ngãi là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

2. Thanh tra thành phố có tư cách pháp nhân, có khuôn dấu riêng, được mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi và có trụ sở làm việc đặt tại 48 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi.

3. Thanh tra thành phố chịu sự quản lý về tổ chức, biên chế, công tác và chịu chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, phường, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Thanh tra vụ việc có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân xã, phường, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.

4. Thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

6. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

8. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc hủy bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra.

9. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra thành phố.

10. Tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.

3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

4. Đề nghị Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, các ban thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan đó.

5. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; phối hợp với người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức đó.

6. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những vấn đề về công tác thanh tra; trường hợp kiến nghị đó không được chấp nhận thì báo cáo Chánh thanh tra tỉnh.

7. Lãnh đạo cơ quan Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Thanh tra ngày 15/6/2004 và các quy định khác của pháp luật.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra của Thanh tra thành phố, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

9. Kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, các ban thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

10. Hướng dẫn, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, các ban thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các quy định pháp luật về thanh tra.

11. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh thanh tra tỉnh về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

12. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, các ban thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện pháp luật thanh tra.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 4. Cơ cấu tổ chức bộ máy

- Thanh tra thành phố Quảng Ngãi có 1 Chánh thanh tra, có 1 đến 2 Phó Chánh thanh tra, thanh tra viên và công chức thanh tra.

- Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

- Thanh tra thành phố làm việc theo chế độ thủ trưởng, Chánh Thanh tra thành phố là người chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND, Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền.

- Các Phó chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố, giúp Chánh thanh tra phụ trách một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh thanh tra và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

- Các thanh tra viên và công chức thanh tra thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công trực tiếp của Chánh Thanh tra hoặc Phó Chánh thanh tra.

- Thanh tra thành phố chia thành 2 bộ phận:

+ Bộ phận thanh tra kinh tế - xã hội

+ Bộ phận tiếp dân và xét khiếu tố của công dân

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Thanh tra thành phố được giao hằng năm trong tổng biên chế hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố được UBND tỉnh giao.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Chánh Thanh tra thành phố có nhiệm vụ xây dựng và ban hành qui chế làm việc và mối quan hệ công tác của Thanh tra thành phố để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra và của từng công chức, đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh cơ cấu, ngạch công chức Nhà nước.

Điều 8. Chánh Thanh tra thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, Chánh Thanh tra thành phố tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Mỹ Liên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2008/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thành phố Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 07/2008/TTLT-BCT-BNV ngày 28/5/2008 của liên Bộ Công Thương- Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thông tư số 05/2008/TTLT-BKHCN-BNV ngày 18/6/2008 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định cơ cấu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế thành phố tại Tờ trình số 14/TTr-KT ngày 18/6/2008 Về việc ra quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm định số 35/BC-TP ngày 17/6/2008 của Phòng Tư pháp thành phố và đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Quảng Ngãi.

Điều 2. Trưởng phòng Kinh tế thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện quyết định này và có trách nhiệm sắp xếp, bố trí công chức của đơn vị theo đúng tiêu chuẩn ngạch công chức nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng phòng: Nội vụ, Kinh tế thành phố; Thủ trưởng các Phòng, Ban liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Mỹ Liên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức bộ máy của phòng Kinh tế thành phố Quảng Ngãi**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25/2008/QĐ-UBND
ngày 14/7/2008 của UBND thành phố Quảng Ngãi)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Kinh tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về: Nông nghiệp; thủy lợi; phát triển nông thôn; tiểu, thủ công nghiệp; khoa học và công nghệ; công nghiệp; thương mại và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Phòng Kinh tế thành phố có tư cách pháp nhân; có trụ sở làm việc đặt tại số 264 đường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi; có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh để giao dịch theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp- Phát triển nông thôn; Sở Khoa học- Công nghệ Quảng Ngãi.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về công thương.

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về phát triển công thương trên địa bàn thành phố; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực công thương.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các văn bản về lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trên địa bàn thuộc lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực công thương.

f) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công thương cho cán bộ, công chức xã, phường trên địa bàn.

g) Tổ chức triển khai, ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

h) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất - kinh doanh của ngành công thương theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Công Thương.

i) Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng sản xuất - kinh doanh; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương.

j) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về hoạt động công thương trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động công thương trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Về nông nghiệp.

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao.

d) Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và nghề muối; công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.